

*X, ngày 12 tháng 5 năm 2020*

Số: 22/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 132/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh T – Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn P, xã Q Nam, huyện E, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Phan Xuân H – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn V, xã S Nam, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh T và anh Phan Xuân H.

**2.** Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Phan Xuân H có 01 con chung là Phan Tấn A – SN: 01/02/2016. Cả hai thống nhất giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, mức cấp dưỡng cả hai tự thoả Tận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T và anh H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) nhưng chị T tự nguyện chịu án phí cho anh H nên chị T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí HNGĐ-ST được trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai đóng tiền tạm ứng số AA/2015/0011261 ngày 09/12/2019 tại Chi cục THADS huyện X. Chị T được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND h. X (2);
- Chi cục THADS h. X;
- UBND xã S Nam;
- UBND xã Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Trung**